TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NT **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 162/2022/QĐCNTTLH	*NT, ngày 03 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Giang Quốc Tvà bà Lê Thị Xuân C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Giang Quốc Tvà bà Lê Thị Xuân C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: Ông **Giang Quốc T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 75 Trần Quý C, phường VT, NT, K.

* Người bị kiện: Bà **Lê Thị Xuân C**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 75 Trần Quý C, phường VT, NT, K.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông **Giang Quốc T**và bà **Lê Thị Xuân C** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Xuân C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu Giang Lê Quỳnh N (sinh ngày 12/6/2020). Ông Giang Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000đ/tháng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Giang Quốc Tcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Tvà bà C không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh K;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- UBND phường V, Tp. NT, tỉnh K;
(Số 53 ngày 04/12/2018).
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Bích Ngọc